

Bản án số: 89/2022/HS-ST

Ngày: 28-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Khắc Tuấn

2. Bà Ngô Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bạch Hoàng Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 97/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Văn D (Tên gọi khác: Bờm), sinh năm: 1995 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố A, phường X, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Ph (chết) và bà Mai Thị H; Vợ con: Chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 23/6/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Xuân An ban hành Quyết định số 750/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 174/2012/HS-ST ngày 25/9/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 15/8/2013, đã xóa án tích;

+ Ngày 29/5/2015 bị Công an phường Xuân An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ Tại Quyết định số 08/QĐ-TA ngày 15/3/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 05 năm 2021, do nhu cầu sử dụng ma túy nên Phan Văn D vào gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại tỉnh Bình Dương để hỏi mua

8.500.000 đồng ma túy. Sau khi mua ma túy từ người đàn ông trên, D mang về nhà tại Khu phố A, phường X, Tp P, tỉnh Bình Thuận dùng những đoạn ống nhựa màu đen phân lẻ ma túy thành nhiều tép nhỏ, hàn kín hai đầu, bỏ trong túi nylon, số ma túy còn lại D bỏ vào trong 02 túi nylon hàn kín một đầu, mang theo bên người để sử dụng dần. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/7/2021, D bỏ 03 gói nylon chứa ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu Caraven, cất vào túi quần trước phía bên phải mà D đang mặc đi đến phòng số 04 nhà trọ T thuộc thôn X, xã P, Tp P, tỉnh Bình Thuận để gặp Trần Khánh L, sinh năm 1994, trú tại khu phố 03, phường Đ, Tp P, tỉnh Bình Thuận. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi D đang ngồi nói chuyện với Loan thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an xã Phong Nẫm kiểm tra, phát hiện bắt quả tang D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của Phan Văn D các tang vật và tài sản liên quan gồm:

- Thu giữ bên trong túi quần trước phía bên phải của D đang mặc 01 gói bao thuốc lá hiệu Caraven, bên trong có:

- + 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo bằng nhựa một đầu, kích thước khoảng (05x8,5) cm, bên trong gói nylon có chứa 23 đoạn ống nhựa màu đen, mỗi đoạn ống nhựa có kích thước khác nhau, được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất dạng rắn (kí hiệu M khi giám định);

- + 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo bằng nhựa một đầu, kích thước khoảng (2,5x3,5) cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng (kí hiệu M khi giám định);

- + 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo bằng nhựa một đầu, kích thước khoảng (3,5x05) cm, trên vỏ gói nylon có chữ “Lovely”, bên trong có chứa chất rắn màu trắng (kí hiệu M khi giám định).

- + 01 điện thoại di động màu đen hiệu OPPO, số IMEI 1: 866704045312097; số IMEI 2: 866704045312089, bên trong có chứa sim số 0859212198 và số tiền 2.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1068/KLGD-PC09 ngày 08/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 4,8430 gam, là Heroine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Các gói nylon và 23 đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu và 3,6212 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1068, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSPT-HS ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định, truy tố bị cáo: Phan Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn D, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Văn D từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy các gói nylon; 23 đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu; 3,6212 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1068, có chữ

ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven màu đỏ trắng là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen hiệu OPPO, số IMEI 1: 866704045312097; số IMEI 2: 866704045312089, bên trong có chứa sim số 0859212198 và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của D, đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp Phan Thiết đã ra quyết định và đã trả lại cho D nên đề nghị không tiếp tục đặt ra để xử lý.

Đối với Trần Khánh L không biết việc D tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Loan.

Đối với đối tượng là người đàn ông đã bán ma túy cho D, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo D xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và không đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Văn D không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 30/7/2021 tại phòng số 04, nhà trọ T thuộc thôn X, xã P, Tp P, tỉnh Bình Thuận Phan Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 4,8430 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Phan Văn D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy và việc tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì ăn chơi, đua đòi và xem thường pháp luật nên đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,8430 gam Heroine. Hành vi nêu trên của bị cáo là cố ý, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tiền sự: Bị cáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Xuân An ban hành Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”; bị Công an phường Xuân An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[7] Căn cứ Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính, bị cáo Phan Văn D được miễn chấp hành phần thời gian còn lại theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 08/QĐ-TA ngày 15/3/2022 kể từ ngày bị bắt thi hành án.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Các gói nylon; 23 đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu; 3,6212 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1068, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven màu đỏ trắng là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động màu đen hiệu OPPO, số IMEI 1: 866704045312097; số IMEI 2: 866704045312089, bên trong có chứa sim số 0859212198 và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của D, đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp Phan Thiết đã ra quyết định và đã trả lại cho D nên không tiếp tục đặt ra để xử lý.

[9] Đối với Trần Khánh L không biết việc D tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Loạn là có cơ sở. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D, do không xác định được nhân thân, địa chỉ của đối tượng này nên không có cơ sở để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn D, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Văn D 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Căn cứ Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính, bị cáo Phan Văn D được miễn chấp hành phần thời gian còn lại theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 08/QĐ-TA ngày 15/3/2022 kể từ ngày bị bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy các gói nylon; 23 đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu; 3,6212 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1068, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven màu đỏ trắng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 81 ngày 20/5/2022;

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Phan Văn D nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Bị cáo;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Quách Văn Hoàng